

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Trần Thanh T, sinh năm 1971

HKTT: Số 195 đường N, phường H, quận B, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: B35 đường số T, khu phố Mỹ T, phường S, thành phố M, tỉnh T.

+ Chị Đoàn Thị T1, sinh năm 1978

HKTT: Số 265 đường A, phường N, thành phố M, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: B35 đường số T, khu phố Mỹ T, phường S, thành phố M, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 10/5/2022, nội dung hòa giải đề anh T và chị T1 đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/5/2022, anh T, chị T1 đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh Trần Thanh T và chị Đoàn Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 03 con chung tên là Trần Ngọc Bảo Trâm, sinh ngày 25/9/2004; Trần Ngọc Bảo H, sinh ngày 22/03/2007 và Trần Ngọc Bảo Thy, sinh ngày 11/01/2013. Anh T, chị T1 thống nhất giao 03 con chung cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Thanh T và chị Đoàn Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 03 con chung tên là Trần Ngọc Bảo Trâm, sinh ngày 25/9/2004; Trần Ngọc Bảo H, sinh ngày 22/03/2007 và Trần Ngọc Bảo Thy, sinh ngày 11/01/2013. Anh T, chị T1 thống nhất giao 03 con chung cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thanh T và chị Đoàn Thị T1 mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu số 0022143 và 0022144 ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho, TG;
- UBND xã Hưng Thạnh, H. Tân Phước, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy